

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - QUẢNG NGÃI**
Số: 08/2026/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG NGÃI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông [Lê Phong](#).

Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn Thái, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thanh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 163/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2026 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 314/2026/QĐST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông [Nguyễn Văn C](#), sinh năm 1942; địa chỉ: [Thôn S, xã K, tỉnh Quảng Ngãi](#).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà [Lê Thị É](#), sinh năm 1952; địa chỉ: [Thôn S, xã K, tỉnh Quảng Ngãi](#).

+ Bà [Nguyễn Thị Hương T](#), sinh năm 1983; địa chỉ: [X, thôn M, xã K, tỉnh Quảng Ngãi](#).

Ông [C](#), bà [É](#) và bà [Thanh vắng M](#), có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 22/7/2026, ông [Nguyễn Văn C](#) trình bày:

Ông [Nguyễn Văn T1](#), sinh năm 1977; nơi cư trú: [Thôn S, xã K, tỉnh Quảng Ngãi](#) là con đẻ của ông và bà [Lê Thị É](#). Từ khi sinh ra đến khi trưởng thành, ông [Nguyễn Văn T1](#) phát triển bình thường, biết đọc, biết viết và giao tiếp như những

người khác. Tuy nhiên, từ khoảng năm 1999, ông [T1](#) bắt đầu có những biểu hiện của bệnh tâm thần, thường xuyên đập phá đồ đạc. Hiện nay, ông [T1](#) thường xuyên cười nói một mình, nói những nội dung không liên quan đến thực tế, câu gắt gắt thường và mất ngủ về đêm. Ông [T1](#) chỉ quanh quẩn trong nhà, không muốn tiếp xúc với người khác, có thể tự thực hiện một số sinh hoạt cá nhân đơn giản như tắm, rửa, ăn uống, ngủ nghỉ, nhưng đối với các công việc khác phải có người chăm sóc, hỗ trợ. Do tình trạng bệnh kéo dài nên [T1](#) không có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi của mình trong cuộc sống hằng ngày. Hiện nay, ông [T1](#) là đối tượng người khuyết tật nặng, đang được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng theo quy định.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 2102/KLGĐ ngày 26/8/2026, [Trung tâm P](#), kết luận: [Nguyễn Văn T1](#) bị tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3 – ICD-10). Giai đoạn sa sút trí tuệ; về năng lực hành vi dân sự: Mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi.

Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án tuyên bố ông [Nguyễn Văn T1](#) mất năng lực hành vi dân sự nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho ông [T1](#) trong thời gian tới, yêu cầu xác định bà [Nguyễn Thị Hương T](#) (em ruột của ông [Nguyễn Văn T1](#)) là người giám hộ; đồng thời, là người đại diện theo pháp luật của ông [Nguyễn Văn T1](#) để thay mặt ông [Nguyễn Văn T1](#) thực hiện các giao dịch dân sự, thủ tục hành chính và tham gia tố tụng nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông [Nguyễn Văn T1](#).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà [Lê Thị É](#) và bà [Nguyễn Thị Hương T](#) thống nhất với ý kiến trình bày và yêu cầu của ông [Nguyễn Văn C](#).

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi tại phiên họp:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông [Nguyễn Văn C](#). Tuyên bố ông [Nguyễn Văn T1](#), sinh năm 1977; nơi cư trú: [Thôn S, xã K, tỉnh Quảng Ngãi](#) mất năng lực hành vi dân sự. Việc giám hộ cho ông [Nguyễn Văn T1](#) được thực hiện theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015. Ông [Nguyễn Văn C](#) được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ông [Nguyễn Văn C](#) là cha đẻ của ông [Nguyễn Văn T1](#). Do đó, ông [Nguyễn Văn C](#) được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự tuyên bố ông [Nguyễn Văn T1](#) mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự là ông [Nguyễn Văn T1](#) có nơi cư trú tại [thôn S, xã K, tỉnh Quảng Ngãi](#). Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi thụ lý, giải quyết việc dân sự về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo đơn yêu cầu của ông [C](#) là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia phiên họp nhưng đều vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ ý kiến trình bày của ông [Nguyễn Văn C](#) và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự thể hiện: Ông [Nguyễn Văn T1](#), sinh năm 1977; nơi cư trú: [Thôn S, xã K, tỉnh Quảng Ngãi](#) từ khi sinh ra đã phát triển bình thường như những người khác. Tuy nhiên, từ khoảng năm 1999, ông [T1](#) bắt đầu có những biểu hiện của bệnh tâm thần, thường xuyên đập phá đồ đạc, cười nói một mình, cáu gắt thất thường và mất ngủ về đêm. Ông [T1](#) chỉ có thể tự thực hiện một số sinh hoạt cá nhân đơn giản như tắm, rửa, ăn uống, ngủ nghỉ, nhưng đối với các công việc khác phải có người chăm sóc, hỗ trợ. Hiện nay, ông [T1](#) là đối tượng người khuyết tật nặng, đang được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng theo quy định.

[2.2] Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 2102/KLGĐ ngày 26/8/2026, [Trung tâm P](#) kết luận tình trạng sức khỏe tâm thần, năng lực hành vi dân sự của ông [Nguyễn Văn T1](#) như sau:

“*Thời điểm hiện tại:*

a. Kết luận theo tiêu chuẩn y học: tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3 – ICD-10). Giai đoạn sa sút trí tuệ;

b. Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi”.

[2.3] Từ những nhận định nêu trên, có căn cứ xác định ông [Nguyễn Văn T1](#), sinh năm 1977; nơi cư trú: [Thôn S, xã K, tỉnh Quảng Ngãi](#) mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, ông [Nguyễn Văn C](#) yêu cầu Tòa án tuyên bố ông [Nguyễn Văn T1](#) mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên được Tòa án chấp nhận.

[2.4] Việc giám hộ cho ông [Nguyễn Văn T1](#) được thực hiện theo quy định tại các điều 53, 54 của Bộ luật dân sự năm 2015. Việc ông [Nguyễn Văn C](#) yêu cầu xác định bà [Nguyễn Thị Hương T](#) (em ruột của ông [Nguyễn Văn T1](#)) là

người giám hộ; đồng thời, là người đại diện theo pháp luật của ông [Nguyễn Văn T1](#) để thay mặt ông [Nguyễn Văn T1](#) thực hiện các giao dịch dân sự, thủ tục hành chính và tham gia tố tụng nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông [Nguyễn Văn T1](#) là không phù hợp với quy định tại các điều 53, 54 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên không được chấp nhận.

[2.5] Về chi phí giám định: Ông [Nguyễn Văn C](#) phải chịu 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) chi phí giám định. Ông [C](#) đã nộp tạm ứng và đã chi xong.

[2.6] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông [Nguyễn Văn C](#) là người cao tuổi, đã có đơn đề nghị miễn tạm ứng lệ phí, lệ phí hợp lệ nên được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[2.7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi tại phiên họp là phù hợp, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 367, các điều 161, 361, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22 và Điều 53 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận một phần đơn yêu cầu của ông [Nguyễn Văn C](#).

Tuyên bố: Ông [Nguyễn Văn T1](#), sinh năm 1977; nơi cư trú: [Thôn S, xã K, tỉnh Quảng Ngãi](#) mất năng lực hành vi dân sự.

Việc giám hộ cho ông [Nguyễn Văn T1](#) được thực hiện theo quy định tại các điều 53, 54 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu của ông [Nguyễn Văn C](#) về việc xác định bà [Nguyễn Thị Hương T](#) (em ruột của ông [Nguyễn Văn T1](#)) là người giám hộ; đồng thời, là người đại diện theo pháp luật của ông [Nguyễn Văn T1](#) để thay mặt ông [Nguyễn Văn T1](#) thực hiện các giao dịch dân sự, thủ tục hành chính và tham gia tố tụng nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông [Nguyễn Văn T1](#).

- Về chi phí giám định: Ông [Nguyễn Văn C](#) phải chịu 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) chi phí giám định. Ông [C](#) đã nộp tạm ứng và đã chi xong.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông [Nguyễn Văn C](#) được miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được

quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định tại khoản 2 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND KV 6 – Quảng Ngãi;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Khánh Cường;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Phong